TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 938/2026/QĐST – HNGĐ	*Thành phố H, ngày 27 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các Điều 397, 212 và 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 692/2026/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2026 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Bà Võ Thị Kim Cẩm, sinh năm 1999.

Địa chỉ: X B, thôn T, xã P, tỉnh Q

2/ Ông Nguyễn Đình Quốc Khánh, sinh năm 2003.

Địa chỉ: C B, Khu C, C C G V, phường C, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa bà Võ Thị Kim Cẩm và ông Nguyên Đình Quốc Khánh là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 36, do Ủy ban nhân dân thị trấn E, huyện C, tỉnh Đ cấp ngày 04 tháng 4 năm 2024.

[2] Ngày 24 tháng 3 năm 2026, Ông Mai Thanh B và bà Trần Thị Ngọc M nộp đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 5 năm 2026, thể hiện bà Cẩm và ông Khánh thật sự tự nguyện ly hôn. Bà Cẩm và ông Khánh đã thỏa thuận được với

nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung. Sự thỏa thuận của bà Cẩm và ông Khánh đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ, con.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Kim Cẩm và Nguyễn Đình Quốc Khánh thuậ n tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 36, do Ủy ban nhân dân thị trấn E, huyện C, tỉnh Đ (nay là xã C, tỉnh L) cấp ngày 04/4/2024 hết hiệu lực.

- Về con chung: có 01 (một) con chung tên Nguyễn Đăng K, sinh ngày 08/5/2024. Bà Cẩm là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung. Ông Khánh không cấp dưỡng nuôi con.

Ông Khánh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà Cẩm có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông Khánh. Trên cơ sở lợi ích của con chung, khi cần thiết bà Cẩm và ông Khánh có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Đương sự khai không có nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Võ Thị Kim Cẩm và ông Nguyễn Đình Quốc Khánh chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 (bằng chữ: Ba trăm nghìn không trăm) đồng, được cấn trừ vào số tiền 300.000 (bằng chữ: Ba trăm nghìn không trăm) đồng lệ phí tạm nộp theo biên lai số 0022656 ngày 10/4/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố H. Đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10;
- Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh L;
- Thi hành án dân sự Thành phố H;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đặng Đình Tiến

